TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2017/HSST
Ngày: 17/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Viễn, ông Lò Văn Thôn.

- Thư ký phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh, thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 129/2017/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Quàng Văn C, sinh năm 1963; Nơi ĐKHKTT: Bản P, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Cán bộ; chức vụ, đảng, đoàn thể: Đảng viên, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng tại QĐ số 312-QĐ/HU ngày 03.8.2017; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Quàng Văn L *(đã chết);* còn bà: Vì Thị B *(đã chết);* vợ là: Lò Thị X, bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh 1989, nhỏ nhất sinh 1992; tiền án, tiền sự: Không; Được tại ngoại, cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người bị hại:

- Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1967. Trú tại: Bản Qu, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La *(đã chết).*
- Ông Trần Văn H, sinh năm 1960. Trú tại: Bản Q, xã Nà, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.
- Ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1965. Trú tại: Bản Q, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Bà Đặng Thị M, sinh năm 1968 (*vợ ông Đ);* cùng các con ông Đ: anh Trần Văn L, sinh năm 1990; chị Trần Thị N, sinh năm 1992. Đều trú tại: Bản Q, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 02/5/2017, Quàng Văn C cùng một số người đến viếng đám tang người quen tại thị trấn S. Sáu đó, C cùng những người cùng đi đến quán ăn, ăn cơm, uống rượu. Cơm rượu xong, khoảng 20 giờ cùng ngày mọi người chia tay ra về. C có đội mũ bảo hiểm, đi chiếc xe mô tô hiệu AirBlade BKS 26B1-932.33, xuôi quốc lộ 4G về nhà. Khi đi qua cổng chào thị trấn S vào địa phận bản Q, xã N đoạn đường đã hết đèn cao áp chiếu sáng, đường tối nhưng C vẫn cho xe chạy tốc độ khoảng 40 – 50 km/giờ. Lúc này có một nhóm người đi bộ phía trước cùng chiều, gồm các ông: Trần Văn Đ, Trần Văn H, Nguyễn Đình C, Trần Văn T và Hoàng Đông K đều trú tại bản Q, xã N họ đi thành hàng dọc theo mép đường bên phải. Khi phát hiện những người cùng chiều phía trước, C chỉ kịp bóp nhẹ tay phanh và điều khiển xe về bên trái đường, nhưng do tốc độ cao và khoảng cách quá gần nên xe mô tô đã đâm trực diện vào sau lưng ông Đ, làm ông này bị hất văng về phía trước, ngã lộn người đập đầu xuống nền đường bất tỉnh; xe mô tô lao tiếp đâm vào ông H ngã dúi về phía trước, tay lái bên phải xe tiếp tục quyệt vào sườn trái của ông C làm ông này cũng bị ngã. Qua va chạm liên tiếp, xe mô tô cùng C bị đổ nghiêng sang trái và trượt đi trên mặt đường nhựa bên phải 21,55m mới dừng lại. Sau đó ông Trần Văn Đ, Trần Văn H, Nguyễn Đình C cùng Quàng Văn C được đưa vào Bệnh Viện đa khoa huyện S cấp cứu; ông Đ do thương tích quá nặng được chuyển đến Bệnh Viện đa khoa tỉnh Sơn La, đến ngày 04/5/2017 thì tử vong; ông H điều trị đến ngày 05/5/2017 ra viện; ông Nguyễn Đình C cùng Quàng Văn C chỉ bị thương nhẹ. Chiếc xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Quàng Văn C hồi 22 giờ 25 phút ngày 02/5/2017, tại Bệnh viện đa khoa huyện Sông Mã *(tức sau khi xảy ra tai nạn)* là 0.641mg/l khí thở.

Tại bản kết luận Giám định pháp y về tử thi số 51/TT ngày 29/5/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế Sơn La kết luận về nguyên nhân chết của ông Trần Văn Đ: "Chấn thương sọ não kín, vỡ xương hộp sọ vùng thái dương trái, chảy máu đa ổ do va đập là nguyên nhân gây ra tử vong".

Sau khi ông Trần Văn Đ chết, Quàng Văn C và gia đình có thăm nom và bồi thường theo thoả thuận là 400.000.000 đồng *(Bốn trăm triệu),* Quàng Văn C cũng đã thoả thuận khoản viện phí và bồi dưỡng sức khoẻ cho bị hại Trần Văn H số tiền 10.000.000 đồng *(Mười triệu).* Bị hại Nguyễn Đ Chiều do chỉ bị thương nhẹ, không yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số 93/KSĐT-TAXH ngày 22/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện S truy tố Quàng Văn C về tội "Vi phạm quy định điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm Sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202, điểm b, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù, xem xét cho hưởng án treo, thử thách 05 năm theo khoản 1 Điều 60 Bộ luật hình sự nếu quyết định hình phạt là 36 tháng. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục. Bị cáo có nhiều thành tích trong công tác nên xem xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo theo khoản 5 Điều 202 Bộ luật hình sự. Vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật. Về dân sự: Áp dụng điều 591 Bộ luật dân sự, chấp nhận sự thoả thuận bồi thường giữa bị cáo và người bị hại, đại diện người bị hại.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện, chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, đại diện gia đình người bị hại cùng các chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Quàng Văn C điều khiển xe mô tô trong khi đã uống rượu đến khu vực km 87+950, Quốc lộ 4G *(địa phận bản Q, xã N, huyện S)*, do không làm chủ được tốc độ đã đâm xe vào nhóm người đi bộ cùng chiều làm ông Trần Văn Đ tử vong, ông Trần Văn H và ông Nguyễn Đình C bị thương tích nhẹ.

Tại phiên toà thấy rằng: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình; lời khai nhận thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với nội dung, tội danh bản Cáo trạng; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới, bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên tại phiên tòa, ý kiến cuối cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, điều khiển phương tiện giao thông đường bộ khi trong người có nồng độ cồn cao, qua khu vực dân cư với tốc độ lớn nên gây tai nạn. Từ vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ đã gây thiệt hại về tính mạng, sức khoẻ của người khác.

Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận Quàng Văn C đã phạm tội *"Vi phạm quy định điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối hận, tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân và người bị hại, được gia đình nạn nhân và người bị hại có đơn bãi nại. Bị cáo là

người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu *(Nhà nước tặng Huân chương chiến công hạng ba và Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng)*. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo được hưởng.

- Bị cáo là người có nhân thân tốt và vẫn cần thiết trong hoạt động chính quyền, đoàn thể của địa phương; được chính quyền địa phương bảo lãnh nên không cần thiết áp dụng tù giam, mà xem xét cho bị cáo được hưởng án treo với mức thử thách thích hợp.

Bị cáo được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ, căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử quyết định chuyển từ khoản 2 xuống khung hình phạt liền kề là khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Đối với Trần Văn H, Nguyễn Đình C, Hoàng Đông K đã không đi bộ sát mép đường, nên cơ quan Điều điều tra đã xử phạt hành chính theo quy định Điều 32 Luật giao thông đường bộ là phù hợp, cần chấp nhận.

Về dân sự của vụ án: Giữa bị cáo và người bị hại đã tự thoả thuận bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Tang vật của vụ án: 01 xe mô tô hiệu Hon Da AirBlade, BKS 26B1-932.33 có giấy tờ mang tên bị cáo và một mũ bảo hiểm Index cần trả lại cho bị cáo; 02 đôi dép nhựa đã qua sử dụng không rõ chủ, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Quàng Văn C phạm tội *"Vi phạm quy định điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; các điểm b, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Quàng Văn C 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 60 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án, ngày 17/10/2017.

Giao bị cáo Quàng Văn Cậy cho UBND xã C, huyện S, giáo dục.

"*Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự*".

2. Vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo: 01 *(một)* xe máy AIBLADE, màu sơn xám – đen – bạc, nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 26B1-932.33, số khung: 604131, số

máy: 2012682, xe đã qua sử dụng *(xe hư hỏng như biên bản khám nghiệm phương tiện)* và 01 *(một)* chiếc mũ bảo hiểm loại chùm đầu, nhãn hiệu INDEX màu đen – trắng, kính chắn gió bên trái bị bung ốc cố định, mũ có nhiều vết xước, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 *(một)* đôi dép bằng nhựa dẻo, mầu nâu sẫm, dép có ghi dòng chữ XINGHUA, cỡ số 39, đã qua sử dụng và 01 (một) đôi dép bằng nhựa dẻo, màu đen, dép có ghi dòng chữ ASIASPORTS, cỡ số 6, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

3. Về dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 591 Bộ luật dân sự. Chấp nhận sự thoả thuận bồi thường giữa bị cáo và người bị hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo; người bị hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lường Văn Quyết

Nơi nhận:
-Toà án tỉnh;
-VKS huyện;
-UBKT huyện uỷ S;
-UBND xã C;
-Thi hành án dân sự;
-Sở tư pháp tỉnh;
-Bị cáo; bị hại;
-Lưu HS;
-Lưu VP.